

| St | Đơn vị                | Số tiền         |
|----|-----------------------|-----------------|
| 1  | Khoa Toán Tin         | 2,500,000       |
| 2  | Khoa CN Thông Tin     | 3,660,000       |
| 3  | Khoa Vật Lý           | 2,000,000       |
| 4  | Khoa Hóa Học          | 3,350,000       |
| 5  | Khoa Sinh Học         | 3,440,000       |
| 6  | Khoa Ngữ Văn          | 4,600,000       |
| 7  | Khoa Lịch Sử          | 2,650,000       |
| 8  | Khoa Địa Lý           | 3,200,000       |
| 9  | Khoa Tiếng Anh        | 3,000,000       |
| 1  | Khoa Tiếng Nga        | 1,000,000       |
| 1  | Khoa Tiếng Trung      | 4,600,000       |
| 1  | Khoa Tiếng Pháp       | 1,500,000       |
| 3  | Khoa Tiếng Nhật       | 700,000         |
| 1  | Khoa GD Chính Trị     | 3,800,000       |
| 1  | Khoa Tâm lý           | 5,010,000       |
| 1  | Khoa KHGD             | 4,070,000       |
| 1  | Khoa GD Thể Chất      | 6,400,000       |
| 1  | Khoa GD Tiểu Học      | 5,000,000       |
| 1  | Khoa GD Mầm Non       | 4,700,000       |
| 2  | Khoa GD Đặc Biệt      | 1,423,000       |
| 2  | Khoa GD Đã Quốc Phòng | đóng bên hườn g |

|                 |        |
|-----------------|--------|
|                 | lương  |
| 2 Phòng TC      | 4,280, |
| 2 Hành Chánh    | 000    |
| 2 Phòng         | 2,020, |
| 3 Đào Tạo       | 000    |
| 2 Phòng KH      | 3,800, |
| 4 Tài Chính     | 000    |
| 2 Phòng         | 4,370, |
| 5 QTTB - Y Tế   | 000    |
| 2 P.CTCT-       | 900,0  |
| 6 HSSV          | 00     |
| 2 Phòng Sau     | 1,800, |
| 7 Đại Học       | 000    |
| 2 P.KHCN        | 1,130, |
| 8 &MT- TCKH     | 000    |
| 2 P.Hợp Tác     | 850,0  |
| 9 Quốc Tế       | 00     |
| 3 Phòng         | 550,0  |
| 0 TTĐT          | 00     |
| 3 Phòng         | 700,0  |
| 1 CNTT          | 00     |
| 3 CĐBP P.K2,    | 125,   |
| 2 T-ĐBCL        | 000    |
| 3 Tổ GD Nữ      | 1,200, |
| 3 Công          | 000    |
| 3 Ký Túc        | 1,180, |
| 4 Xá            | 000    |
| 3 Thư Viện      | 2,470, |
| 5               | 000    |
| 3 Nhà Xuất      | 1,785, |
| 6 Bản           | 000    |
| 3 Trường        | 5,710, |
| 7 THTH          | 000    |
| 3 Viện          | 4,733, |
| 8 NCGD          | 000    |
| 3 Trung         | 800,0  |
| 9 Tâm Tin Học   | 00     |
| 4 Trung         | 1,810, |
| 0 Tâm Ngoại Ngữ | 000    |
| 4 Trung         | 700,0  |
| 1 Tâm           | 00     |
| PTKNSP          |        |
| 4 Khoa          | 500,0  |
| 2 Tiếng Hàn     | 00     |

Tổng cộng: 110,0  
16,00  
0

Viết bằng chữ:

Một trăm mười  
triệu không trăm  
mười sáu nghìn  
đồng.